

Số: 19 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019-2025

Thực hiện Quyết định 1438/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025”, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2019 - 2025, với nội dung:

I. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung: Phấn đấu đến năm 2025, trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng để hòa nhập và có cơ hội thực hiện đầy đủ các quyền của trẻ em khuyết tật.

b) Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2019- 2020:

- Phấn đấu trên 70% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu trên 50% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 60% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phấn đấu trên 70% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, cộng tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phấn đấu trên 50% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

c) Mục tiêu giai đoạn 2021 – 2025

- Phấn đấu trên 90% trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phần đầu trên 70% trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng hòa nhập cộng đồng phù hợp; 80% cha mẹ, người chăm sóc trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

- Phần đầu trên 90% cán bộ tại các cơ sở cung cấp dịch vụ liên quan đến bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, các tổ chức xã hội có liên quan đến trẻ em khuyết tật, cán bộ, công tác viên làm công tác trợ giúp trẻ em khuyết tật được cung cấp các kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Phần đầu trên 90% các huyện, thành phố triển khai thiết lập mạng lưới liên kết các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và thí điểm các mô hình dịch vụ hỗ trợ trẻ em khuyết tật.

2. Đối tượng:

- Trẻ em khuyết tật trên phạm vi toàn tỉnh.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

2. Nâng cao năng lực, trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các nhà cung cấp dịch vụ có liên quan đến trẻ em khuyết tật về hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

3. Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Hoàn thiện mạng lưới dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng và xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Trợ giúp trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục, phục hồi chức năng, giáo dục nghề nghiệp, tư vấn tâm lý, bảo vệ trẻ em và hòa nhập cộng đồng.

- Thí điểm triển khai các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em tại cộng đồng.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành trong việc cung cấp các dịch vụ toàn diện về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

- Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách nhằm hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ tại cộng đồng. Xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá hỗ trợ trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục tại cộng đồng.

5. **Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tranh thủ sự hỗ trợ, tài trợ nguồn lực và kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để triển khai, thực hiện mục tiêu Kế hoạch.**

III. KINH PHÍ

- Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị xây dựng kinh phí thực hiện, tổng hợp chung dự toán của cơ quan, đơn vị mình gửi cơ quan tài chính tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện.

- Huy động các nguồn vốn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện:

a) Hướng dẫn thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao năng lực về hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ tại cộng đồng.

c) Xây dựng mạng lưới kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

d) Tổ chức việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phúc lợi xã hội.

đ) Tổ chức thí điểm các mô hình hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.

e) Theo dõi, giám sát, đánh giá về tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện tại các ngành và địa phương, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch theo hướng dẫn của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

2. **Sở Giáo dục và Đào tạo:** Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan triển khai cung cấp các dịch vụ giáo dục phù hợp với trẻ em khuyết tật; hướng dẫn các dịch vụ giáo dục phù hợp cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình giáo dục trẻ em khuyết tật tại cộng đồng theo chức năng của ngành.

3. **Sở Y tế:** Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan triển khai hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận với các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức

năng cho trẻ em khuyết tật tại cộng đồng; hướng dẫn các dịch vụ tư vấn về chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật và công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật; triển khai thí điểm mô hình chăm sóc sức khỏe cho trẻ em khuyết tật theo chức năng của ngành.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao cho trẻ em khuyết tật; hướng dẫn triển khai công tác văn hóa, thể thao đảm bảo hòa nhập đối với trẻ em khuyết tật; lồng ghép nội dung trẻ em khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng trong việc xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ hạnh phúc.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các sở, ngành liên quan vận động các nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em khuyết tật.

6. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh và tiến độ thực hiện Kế hoạch, bố trí kinh phí trong dự toán Ngân sách Nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và theo các chế độ tài chính hiện hành. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

7. Các sở, ban, ngành liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn Quảng Ngãi, Hội Người khuyết tật tỉnh, Hội Người mù tỉnh và các tổ chức liên quan khác: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình phối hợp tham gia thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng.

9. UBND các huyện, thành phố: Căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tế tại địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng nhằm bảo đảm thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của Kế hoạch. Chủ động bố trí ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; huy động nguồn lực triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương và nội dung Kế hoạch này, UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị, địa phương trước ngày 30/01/2019; chậm nhất trước ngày 30/11 hàng năm báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội) tình hình thực hiện.

2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có trách nhiệm đơn đốc, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Cục Trẻ em (Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở: Lao động-Thương binh và Xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Tỉnh đoàn Quảng Ngãi;
- Hội Người Khuyết tật tỉnh;
- Hội Người mù tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP (VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc67}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Dũng